

CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN GELEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 138/2022/GELEX-CBTT

Hà Nội, ngày 13 tháng 05 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TP HCM**  
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCCK)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX Mã chứng khoán: GEX  
Địa chỉ trụ sở chính: Số 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
Điện thoại: 024 39726245/6  
Fax: 024 39726282  
Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Phương  
Địa chỉ: Số 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024. 39726245  
Fax: 024 39726282  
Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

Nội dung thông tin công bố (\*):

Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX) trân trọng công bố: Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 12/5/2022 kèm theo Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/05/2022 tại đường dẫn. <https://gelex.vn/quan-he-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**\*Tài liệu đính kèm:**

Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 kèm theo Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung.

**Người đại diện theo pháp luật/**

**Người được ủy quyền công bố thông tin**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

  
**Nguyễn Thị Phương**



Số: 01/2022/GELEX/BB-DHĐCD

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2022

**BIÊN BẢN HỌP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX**

**A- Tên doanh nghiệp, thời gian, địa điểm, thành phần Đại hội:**

**1. Tên doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (“Công ty” hoặc “GELEX”)

Trụ sở chính: Số 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100100512

**2. Thời gian:** 8h30 ngày 12 tháng 05 năm 2022

**3. Địa điểm:**

- ĐHĐCD thường niên năm 2022 được tổ chức theo hình thức họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Do đó, địa điểm tham dự trực tuyến của cổ đông là bất kỳ địa điểm nào có kết nối Internet do cổ đông hoặc người được ủy quyền (gọi chung là “Đại biểu”) tự lựa chọn để có thể đăng nhập tham dự ĐHĐCD trực tuyến và bỏ phiếu điện tử theo hướng dẫn của Công ty.
- Địa điểm điều hành Đại hội (Địa điểm của Chủ tọa): Ballroom 1, tầng 1, Khách sạn Melia Hà Nội – Số 44B Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**4. Thành phần tham dự:**

- Hội đồng quản trị Công ty;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Đại diện Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Và tại thời điểm 8h30 ngày 12 tháng 05 năm 2022, có 133 Đại biểu dự họp, đại diện cho 452.243.892 cổ phần, chiếm 53,1117% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX. (tại thời điểm ngày 12/05/2022, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là 851.495.793 cổ phần).
- Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Theo đó, tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp tại thời điểm này là: 452.243.892 phiếu biểu quyết, chiếm 53,1117% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty.

**B - Nội dung Đại hội:**

**I- Khai mạc, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.**

1. Ông Lê Trung Lâm thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự.





- Ông Đỗ Xuân Thắng - Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo kết quả kiểm tra thủ tục triệu tập Đại hội đồng cổ đông và tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX.

Đến 8h30 ngày 12 tháng 05 năm 2022, có 133 Đại biểu dự họp, đại diện cho 452.243.892 phiếu biểu quyết, chiếm 53,1117% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX.

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

Căn cứ Khoản 6 Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2020 thì sau khi cuộc họp đã khai mạc Đại biểu vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Do đó, số lượng Đại biểu dự họp tại mỗi thời điểm nếu có bổ sung thêm sẽ được ghi nhận lại khi biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội.

## II- Giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu; Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu, Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 -2026, Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT do có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

- Ông Lê Trung Lâm thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu Chủ tọa Đại hội là ông Nguyễn Hoa Cương - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX
- Ông Nguyễn Hoa Cương giới thiệu các thành viên cùng lên điều hành Đại hội gồm:
  - Ông Nguyễn Trọng Tiểu – Phó Chủ tịch HĐQT;
  - Ông Lương Thanh Tùng – Phó Chủ tịch HĐQT;
  - Ông Nguyễn Trọng Hiền – Phó Chủ tịch HĐQT;
  - Ông Nguyễn Văn Tuấn – Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Hoa Cương - Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Thư ký Đại hội gồm:
  - Bà Đinh Thị Tinh - Ban thư ký của Công ty;
  - Bà Nguyễn Thị Phương – Ban pháp chế của Công ty.
- Ông Nguyễn Hoa Cương - Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông/bà:
  - Ông Đỗ Xuân Thắng – Trưởng ban;
  - Ông Hoàng Hưng – Thành viên;
  - Bà Nguyễn Thị Quyên – Thành viên.
- Ông Nguyễn Hoa Cương trình bày Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT do có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 (như đã đăng tải tại website của GELEX).

Đến 8h45 ngày 12 tháng 05 năm 2022, có 162 Đại biểu dự họp, đại diện cho 454.386.375 phiếu biểu quyết, chiếm 53,3633 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX vẫn đủ điều kiện tiếp tục tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT do có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021- 2026 như sau:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 162 tờ phiếu, đại diện cho 454.386.375 phiếu biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không thu về (do Đại biểu không biểu quyết trực tuyến): 56 tờ phiếu, đại diện cho 26.637.177 phiếu biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 106 tờ phiếu, đại diện cho 427.749.198 phiếu biểu quyết. Đây chính là tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp đối với các nội dung trong bảng dưới đây. Kết quả bỏ phiếu như sau:

Ghi chú: Kết quả do phần mềm tổng hợp và tỷ lệ % để đến 04 số thập phân (do nhiều tỷ lệ lẻ không thể làm tròn đến 02 số thập phân).

STT	Nội dung thông qua	Tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp				
			Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Danh sách Ban kiểm phiếu	427.749.198	427.749.198	0	427.748.098	0	1.100
			100%	0%	99,9997%	0%	0,0003%
2	Chương trình Đại hội	427.749.198	427.749.198	0	427.748.898	0	300
			100%	0%	99,9999%	0%	0,0001%
3	Quy chế làm việc Đại hội	427.749.198	427.749.198	0	427.748.898	0	300
			100%	0%	99,9999%	0%	0,0001%
4	Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026	427.749.198	427.749.198	0	427.748.898	0	300
			100%	0%	99,9999%	0%	0,0001%
5	Tờ trình miễn nhiệm Thành viên HĐQT do có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung Thành	427.749.198	427.749.198	0	414.305.668	301	13.443.229
			100%	0%	96,8571%	0,0001%	3,1428%



viện HDQT nhiệm kỳ 2021-2026.							
-------------------------------------	--	--	--	--	--	--	--

Như vậy, với tỷ lệ biểu quyết tán thành tương ứng cho từng vấn đề như nêu trên, Đại hội đã thống nhất thông qua như sau:

- Thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu với tỷ lệ 99,9997% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ 99,9999% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ 99,9999% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 với tỷ lệ 99,9999% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm Thành viên HĐQT do có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 với tỷ lệ 96,8571% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

### III. Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026

Ông Nguyễn Hoa Cường báo cáo Đại hội Danh sách ứng viên hợp lệ để bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị gồm có 01 ứng viên là ông Lê Bá Thọ (thông tin ứng viên đã được công bố trên website Công ty).

Đại hội bỏ phiếu bầu điện tử để bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 theo Điều lệ, Quy chế bầu cử và hiệu lệnh của Chủ tọa.

### IV. Trình bày nội dung các Báo cáo:

1. Ông Lương Thanh Tùng – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022.
2. Ông Nguyễn Trọng Hiền – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022.
3. Ông Đậu Minh Lâm – Chủ tịch UBKT trình bày Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán.

### V. Trình bày các Tờ trình DHDCĐ:

Ông Nguyễn Trọng Tiêu – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình số 20/2022/GELEX/TTr - HĐQT (đã đăng tải toàn văn trên website của Công ty) về các vấn đề trình DHDCĐ:

- Vấn đề 1: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- Vấn đề 2: Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 và việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021;
- Vấn đề 3: Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021;
- Vấn đề 4: Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2022;
- Vấn đề 5: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022;
- Vấn đề 6: Giao dịch với các bên có liên quan;

- Vấn đề 7: Sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty;
- Vấn đề 8: Sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**VI. Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến cho nội dung các Báo cáo và các vấn đề cần trình:**

Mã số cổ đông	Câu hỏi	Trả lời
GEX007232	Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2022 như thế nào? Ban lãnh đạo đánh giá kế hoạch kinh doanh năm 2022 như thế nào?	<p>Trong phần báo cáo tổng kết của Ban điều hành nêu tại Đại hội đã chi tiết về kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2022, trong đó, các tiêu chí tóm lược như sau:</p> <p><b>GELEX:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh thu thuần hợp nhất 36.000 tỷ; LNTT hợp nhất 2.618 tỷ đồng</li> <li>- Kế hoạch cổ tức: tối đa 15%</li> </ul> <p><b>GELEX Electric:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kế hoạch doanh thu thuần 19.110 tỷ, LNTT 2.000 tỷ, cổ tức 2022: 40%</li> <li>+ Tăng vốn 10% thông qua chào bán cổ phần ra công chúng</li> <li>+ Niêm yết trên HOSE trong quý 4/2022</li> <li>+ Thiết bị điện: hiện đại hóa sản xuất, tăng cường quản trị, R&amp;D sản phẩm mới công nghệ cao, nâng cao năng lực quản trị, giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh, giữ vị thế trên thị trường</li> <li>+ Phát điện: đảm bảo quản lý, quản trị, đảm bảo an toàn, tin cậy, nghiên cứu nâng cao hiệu quả phát điện của các dự án, tối ưu hóa hiệu quả đầu tư và hạn chế các rủi ro.</li> </ul> <p><b>GELEX Hạ tầng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Kế hoạch Doanh thu thuần: 17.498 tỷ, LNTT 1.945 tỷ</li> <li>+ Đăng ký giao dịch trên Upcom</li> <li>+ Năng lực: Phát triển có chọn lọc trong số các dự án sau: Cụm Điện gió ngoài khơi Vĩnh Hải (800 MW), Điện gió Gia Lai (100 MW), Điện gió Đắk Lắk (200 MW), Điện mặt trời trang trại Bình Phước 1,2 (480 MW), LNG Long Sơn và các dự án khác.</li> <li>+ Nước: tiếp tục giai đoạn 2 dự án nước sông Đà nâng công suất lên 600.000 m<sup>3</sup>/ngày, dự kiến hoàn thành quý 4/2024</li> <li>+ BĐS KCN: chuẩn bị đầu tư 1.900 ha các KCN mới; khảo sát và nghiên cứu để phát triển 4.300 ha KCN/tổ hợp KCN-Dịch vụ Đô thị tại các địa phương có lợi thế hạ tầng, thu hút đầu tư.</li> <li>+ VLXD: thoái vốn tại các đơn vị không hiệu quả</li> </ul>



		<p>(gạch ngói); xây dựng chiến lược thương hiệu, tái định vị và phát triển thương hiệu; nâng cao hiệu quả sản xuất, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất; R&amp;D sản phẩm mới: gạch không nung, kính tiết kiệm năng lượng, gạch granite, sứ vệ sinh cao cấp ...</p> <p>Trên đây là những nội dung chính trong kế hoạch của tập đoàn trong năm 2022. Ban lãnh đạo tập đoàn tin tưởng vào kế hoạch này và với tình hình hiện tại, Tập đoàn cùng với sự nỗ lực từ tất cả các sub-holding sẽ phấn đấu nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2022.</p>
GEX004088	Công ty có kế hoạch đầu tư năm 2022 như thế nào?	<p>Capex đầu tư của GELEX dự kiến năm 2022 là khoảng 11.391 tỷ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khối Thiết bị điện dự kiến là 528 tỷ bao gồm: nâng cấp dây chuyền, máy móc sản xuất của CAV, THI, HEM, CFT...; tiếp tục xây dựng di dời nhà máy THI về KCN Long Đức, tiếp tục đầu tư hệ thống ERP-SAP cho tất cả các công ty sản xuất...</li> <li>- Khối Hạ tầng (không kể VGC) dự kiến là 4.607 tỷ bao gồm: tiếp tục đầu tư giai đoạn 2 dự án nước sông Đà nâng công suất lên 600.000 m<sup>3</sup>/ngày, đầu tư dự án năng lượng tái tạo mới, M&amp;A dự án năng lượng phù hợp, dự án BĐS...</li> <li>- VGC dự kiến là 4.713 tỷ</li> <li>- Dự án Trần Nguyên Hãn dự kiến là 1.542 tỷ.</li> </ul>
GEX021351	Gần đây báo chí có đăng thông tin về nợ của GEX tăng khủng, giải thích tại sao tăng khủng và cho biết thông tin chi tiết.	<p>Về con số tuyệt đối, giá trị nợ tăng, cụ thể tại ngày 31/12/2020, nợ khoảng 19.000 tỷ, tại ngày 31/12/2021 là 41.000 tỷ, tăng khoảng 22.000 tỷ, do một số nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Do hợp nhất VGC, giá trị nợ hợp nhất vào hệ thống khoảng 13.000 tỷ;</li> <li>+ Năm vừa rồi GELEX hoàn thành 02 dự án điện gió tại Quảng Trị với tổng mức đầu tư trước thuế khoảng trên 5.000 tỷ, trong đó giá trị nợ khoảng 3.200 tỷ. Khoản vay này huy động từ ngân hàng LBBW của Đức và ngân hàng BIDV, việc huy động được khoản vay này đã thể hiện năng lực và uy tín của GELEX trong việc phát triển, triển khai và thực hiện đầu tư 140 MW và vận hành theo giá FIT của chính phủ.</li> <li>+ 3.000 tỷ tăng đến từ chủ trương của HĐQT cho tái cấu trúc khoản vay, để huy động được nguồn vốn dài hơn, lãi suất hợp lý hơn để phục vụ các hoạt động đầu tư trong năm 2022.</li> </ul> <p>Việc tăng này song hành với chất lượng các khoản</p>

		<p>nợ. Các hệ số nợ của GELEX và Gexlex Electric đã được thể hiện trên báo cáo tài chính công bố. Riêng GELEX Hạ tầng chưa niêm yết thì nợ còn 2.200 tỷ trên vốn chủ sở hữu 7.900 tỷ, tuy giá trị tuyệt đối tăng nhưng song hành với quy mô tăng của tổng tài sản. Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu của tập đoàn chỉ khoảng hơn 1, Tổng nợ phải trả/Tổng tài sản chỉ xấp xỉ là 0,65. Đây là những hệ số nợ rất tốt khi so sánh với các doanh nghiệp hàng đầu như Massan, Hòa Phát, REE,... Chất lượng nợ của VGC cũng rất tốt, trong 13.000 tỷ của VGC có khoảng 6.500 tỷ là doanh thu chưa thực hiện, ứng trước khách hàng. Như vậy nợ của VGC chỉ còn lại khoảng 5.000 tỷ, trong khi vốn điều lệ của VGC là 4.480 tỷ, hệ số nợ phải trả/Vốn chủ của VGC thấp chỉ khoảng 0,6 lần và hệ số nợ/Tổng tài sản chỉ khoảng 0.2 lần, nợ thuần của VGC mẹ chỉ khoảng 1.066 tỷ đồng, so với tổng tài sản thì hệ số này rất thấp. Như vậy mặc dù VGC đóng góp 13.000 tỷ giá trị tuyệt đối vào nợ tập đoàn nhưng tình hình tài chính của tập đoàn còn mạnh hơn.</p>
GEX021351	<p>GELEX có kế hoạch trong việc giảm các khoản nợ xuống không?</p>	<p>Các chỉ số nợ của tập đoàn tại ngày 31/12/2021:        Hệ số nợ thuần/EBITDA chỉ là 1,8 lần, đối với các định chế tài chính khi cho vay là tối đa khoảng 3,5 lần, như vậy hệ số nợ thuần/EBITDA của tập đoàn rất tốt.        Hệ số tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn khoảng 1,3 lần, tổng nợ/vốn chủ sở hữu chỉ quanh khoảng 1.        =&gt; Các hệ số này rất tích cực, thậm chí còn cao hơn một số doanh nghiệp lớn khác.        Hệ số của tập đoàn rất an toàn, các khoản vay có chi phí hợp lý, đồng thời tập đoàn luôn có kế hoạch rõ ràng trong việc tăng trưởng, phát triển trong thời gian tới với mục tiêu giải quyết tốt các vấn đề ngắn hạn, đảm bảo đầu tư dài hạn. HĐQT tập đoàn luôn đảm bảo việc duy trì hệ số nợ một cách hợp lý và chuẩn bị các nguồn lực cần thiết, sẵn sàng cho các khoản đầu tư mới. Riêng đối với khoản nợ trái phiếu khi đến hạn hoặc khi trái chủ có yêu cầu, tập đoàn sẵn sàng tiến hành mua lại để giảm nợ.</p>
GEX030825	<p>GELEX Electric đã lên sàn upcom, GELEX Hạ tầng có kế hoạch niêm yết không? Nếu niêm yết thì có kế hoạch bán bao nhiêu?</p>	<p>Việc niêm yết là công việc cần thiết để đảm bảo minh bạch đối với mô hình công ty holdings. Hiện tại HĐQT và Ban điều hành của GELEX Hạ tầng đều có kế hoạch niêm yết trên thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, việc niêm yết phải được thực hiện thông qua các lộ trình, giai đoạn và có kế hoạch theo đúng quy định pháp luật.</p>



		<p>Về kế hoạch và tỷ lệ cổ phiếu chào bán khi niêm yết, tập đoàn cùng GELEX Hạ tầng cần làm việc với những đơn vị tư vấn hàng đầu để đưa ra các phương án phù hợp với tình hình thị trường và để đáp ứng được mục tiêu của nhà đầu tư. Vì vậy, việc đưa ra một tỷ lệ cụ thể cần thiết thêm thời gian. Tuy nhiên, điều tiên quyết là tập đoàn vẫn xác định đầu tư tại GELEX Hạ tầng là hoạt động đầu tư cốt lõi và đảm bảo giữ tỷ lệ cổ phần chi phối tại đơn vị này.</p>
GEX030825	Công ty có kế hoạch tăng tỷ lệ sở hữu tại PXL không?	<p>Thực tế tập đoàn đã đầu tư nắm giữ khoảng 21% tại công ty. Dựa trên tiềm lực tài chính của tập đoàn cũng như những cơ hội đầu tư mà PXL đang có, tập đoàn sẽ tiếp tục song hành với đơn vị này để thực hiện, quản trị, tiến hành các thủ tục pháp lý và triển khai các dự án đầu tư. Hiện tại, tập đoàn và PXL đang làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn thiện các thủ tục đầu tư và xem xét kế hoạch tăng vốn đầu tư tại PXL vào thời điểm hợp lý, tùy thuộc tình hình thị trường.</p>
GEX004019	Trên Báo cáo tài chính năm 2021, dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi 536 tỷ năm 2021 tăng mạnh so với năm 2020. Lý do là gì và khả năng thu hồi khoản này.	<p>Năm 2021, tập đoàn đã chi phối được Tổng Công ty Viglacera – doanh nghiệp có quy mô, doanh thu hàng hóa lớn, vì vậy mà nợ phải thu ngắn hạn năm 2021 có sự khác biệt với với năm 2020.</p> <p>Năm 2020, khoản phải thu chỉ khoảng 231 tỷ nhưng năm 2021, do hợp nhất BCTC Tổng Công ty Viglacera nên phát sinh thêm 300 tỷ phải thu của Viglacera, dẫn đến việc tăng mạnh trích lập dự phòng khoản phải thu.</p> <p>Về khả năng thu hồi đối với các khoản trích lập dự phòng thì Thông tư 48/2019/TT-BTC đã quy định rõ các tỷ lệ nợ, trích lập mà các doanh nghiệp, trong đó GELEX phải tuân thủ. Việc trích lập không đồng nghĩa với việc không thu hồi được các khoản nợ này và các doanh nghiệp trong tập đoàn vẫn đang đảm bảo trích lập theo đúng quy định pháp luật, đồng thời nỗ lực để truy đòi các khoản này. Đồng thời, tập đoàn xác định rõ các khoản thu này một phần có thể đòi được ngay, một phần có thể thu chậm và có thể khó, không thu hồi được nhưng không có nghĩa là tập đoàn để mất toàn bộ các khoản này.</p>
GEX004019	Dự phòng hàng tồn kho năm 2021 cũng tăng mạnh, giải thích lý do.	<p>Dự phòng hàng tồn kho tăng mạnh cũng vì lý do hợp nhất BCTC Tổng Công ty Viglacera. Năm 2020, tập đoàn dự phòng hàng tồn kho khoảng 20 tỷ. Đến năm 2021, thêm khoản dự phòng của Viglacera là 117 tỷ nên dự phòng hàng tồn kho</p>

		<p>của toàn tập đoàn tăng mạnh.</p>
GEX012225	<p>Quy trình phát hành trái phiếu và quy trình mua lại doanh nghiệp của nhà nước có làm đúng thủ tục, quy trình theo pháp luật hay không?</p>	<p>- Về trái phiếu: trái phiếu của tập đoàn phát hành cho các định chế tài chính lớn của nước ngoài có thể kể đến như: CGIF, Shinhan, đối với trong nước là các ngân hàng lớn như Maritimebank, Tienphongbank... Vì vậy, chúng tôi phải tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về phát hành trái phiếu.</p> <p>- Về quy trình mua lại đối với các doanh nghiệp nhà nước: khi Đảng và chính phủ có chủ trương thoái vốn đối với các doanh nghiệp nhà nước, GELEX đã tham gia đấu giá, tham gia chào mua công khai và thực hiện khớp lệnh, thỏa thuận trên sân giao dịch theo đúng luật chứng khoán.</p> <p>GELEX cũng xin khẳng định rằng, GELEX là doanh nghiệp lớn của Việt Nam, do người Việt Nam sở hữu, sở hữu và phát triển những thương hiệu uy tín hàng đầu của Việt Nam trong những lĩnh vực như sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng.</p>
GEX0004392	<p>Xin cho biết triển vọng Công ty trong thời gian tới, giá cổ phiếu giảm 50%, Ban lãnh đạo có chủ trương hỗ trợ cho cổ phiếu không?</p>	<p>Triển vọng của Công ty đã được nêu trong báo cáo của Tổng Giám đốc và HĐQT về kế hoạch kinh doanh năm 2022. HĐQT và Ban Điều hành quyết tâm thực hiện được kế hoạch đã đặt ra. Và triển vọng của Công ty, với việc hợp nhất BCTC Tổng Công ty Viglacera và tăng quy mô tổng tài sản, tăng doanh thu, lợi nhuận. Năm 2021 đã cho thấy Công ty vượt được các chỉ tiêu, kế hoạch đã đặt ra. Năm 2022, Công ty sẽ tiếp tục phấn đấu đạt các kế hoạch đã đặt ra.</p> <p>Về cổ phiếu, hiện tại, GELEX có 56.000 cổ đông, một số lượng rất lớn, thể hiện quy mô đại chúng và HĐQT cùng Ban Điều hành đã nỗ lực hết sức để xử lý khi có những tin đồn thất thiệt như công bố, đính chính thông tin trên website, làm việc báo chí, cơ quan chức năng để đưa ra được những thông tin chính thống. Bản thân Tổng Giám đốc GELEX đã đăng ký mua 10 triệu cổ phiếu và cũng đang thực hiện mua để đầu tư lâu dài, đảm bảo đồng hành cùng các cổ đông.</p>
GEX008298	<p>Cho hỏi thông tin về về kế hoạch triển khai các dự án điện của công ty. Khi quy hoạch điện 8 được duyệt thì GEX dự kiến có những dự án nào được triển khai.</p>	<p>Như trình bày trong phần báo cáo Đại hội, GELEX Hạ Tầng được giao quản lý các dự án năng lượng của tập đoàn, đã và đang phát triển từ năm 2020 một số dự án điện, trong đó có dự án điện gió, điện mặt trời. Tổng công suất GELEX Hạ Tầng đang phát triển là 1,6 GW, trong đó 1,1GW đối với điện gió trên bờ và ngoài khơi,</p>



		<p>500 MW điện mặt trời. Đối với các dự án này, tập đoàn đã tiến hành các công tác khảo sát thực tế, đo gió, phân tích gió, phân tích đầu nổi, tính toán đầu tư và hồ sơ pháp lý liên quan đã được các địa phương trình thẩm định.</p> <p>Sau khi quy hoạch 8 được duyệt, GELEX sẽ tập trung sâu vào các dự án điện gió tại khu vực Nam Bộ và Tây Nguyên. Căn cứ trên dự thảo quy hoạch 8 được duyệt với quy mô phân bổ cho từng khu vực, GELEX dự kiến sẽ tập trung một phần trên tổng công suất hiện tại để phù hợp với Quy hoạch được duyệt.</p>
GEX053163	Nguồn vốn tài trợ cho các dự án năng lượng tái tạo.	<p>Các dự án năng lượng do GELEX dự kiến tập trung đầu tư triển khai có quy mô rất lớn với tổng vốn đầu tư, riêng cho các dự án điện gió là trên 2 tỷ USD. Trong quá trình nghiên cứu, phát triển dự án, GELEX đã đàm phán phối hợp với một số đơn vị, tổ chức quốc tế có chuyên môn đầu tư về lĩnh vực này và một số tổ chức quốc tế liên quan đến tín dụng để huy động vốn cho các dự án.</p> <p>Do đó, GELEX sẽ tập trung nguồn vốn dự phòng sẵn có đối với các dự án năng lượng và phối hợp với các tổ chức quốc tế để hợp tác đầu tư và tài trợ vốn cho các dự án.</p>
GEX000031	Giá nguyên vật liệu tăng, cụ thể là đồng, có tác động ra sao tới kế hoạch kinh doanh năm 2022 và các năm tới	<p>Trong kế hoạch kinh năm 2022 mà GELEX đã đặt ra, chúng tôi đã tính toán với biến động giá đồng. Mặc dù giá đồng tăng ảnh hưởng rất lớn tới các công ty trong tập đoàn như Cadivi, Thibidi, Emic nhưng chúng tôi cũng đã có những tính toán và phương án dự phòng, công cụ bảo hiểm giả để đảm bảo lợi nhuận cho các công ty thành viên, đảm bảo ổn định và tăng trưởng.</p>

Đoàn Chủ tịch đã trả lời các câu hỏi có tính chất đại diện (do nhiều câu hỏi của các cổ đông có nội dung tương đồng). Đoàn Chủ tịch xin gửi lời cảm ơn tới Quý cổ đông vì đây chính là tín hiệu thể hiện sự quan tâm rất lớn của Quý cổ đông đến Đại hội. Tuy nhiên, thời lượng của Đại hội có hạn, phần thảo luận của Đại hội dừng theo thời lượng trong Chương trình Đại hội. Đoàn thư ký sẽ tổng hợp tất cả các câu hỏi còn lại của Quý cổ đông gửi đến Đoàn Chủ tịch, sau đó Công ty sẽ phân loại, gộp thành các nhóm nội dung tương đồng và sẽ trả lời, giải đáp thêm cho các cổ đông vào thời gian và hình thức phù hợp.

**VII. Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình bằng hình thức bỏ phiếu điện tử theo Điều lệ, Quy chế làm việc và hiệu lệnh của Chủ tọa.**

**VIII. Báo cáo kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội**

Đến 10h51 ngày 12 tháng 05 năm 2022, có 241 Đại biểu dự họp, đại diện cho 472.327.142 phiếu biểu quyết, chiếm 55,4703% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX vẫn đủ điều kiện tiếp tục tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

Việc bầu cử được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020, phù hợp với Điều lệ Công ty, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026. Theo đó, có 241 Đại biểu dự họp đại diện cho 472.327.142 cổ phần có quyền biểu quyết; số phiếu bầu bằng số cổ phần có quyền biểu quyết của Đại biểu dự họp nhân với số thành viên được bầu. Số lượng thành viên được bầu là 01 thành viên. Do đó tổng số phiếu bầu là: 472.327.142 phiếu.

**1. Kết quả bầu cử như sau:**

Tổng số tờ phiếu bầu phát ra: 241 tờ phiếu, đại diện cho 472.327.142 phiếu bầu

Tổng số tờ phiếu bầu không thu về (không bầu): 109 tờ phiếu, đại diện cho 28.810.569 phiếu bầu

Tổng số tờ phiếu bầu thu về: 132 tờ phiếu, đại diện cho 443.516.573 phiếu bầu, trong đó:

Tổng số tờ phiếu bầu hợp lệ: 132 tờ phiếu, đại diện cho 443.516.573 phiếu bầu.

Tổng số tờ phiếu bầu không hợp lệ: 0 tờ phiếu, đại diện cho 0 phiếu bầu.

**Kết quả bầu cử chi tiết cho từng ứng viên:**

STT	Họ và tên ứng viên	Tổng số phiếu bầu hợp lệ cho từng ứng viên
1	Ông Lê Bá Thọ	443.516.573

Như vậy, với kết quả bầu như nêu trên, ứng cử viên Lê Bá Thọ đã trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

Như vậy, danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 sau khi bầu cử bổ sung bao gồm các Ông sau đây:

1. Ông Nguyễn Hoa Cương
2. Ông Nguyễn Văn Tuấn
3. Ông Nguyễn Trọng Tiểu
4. Ông Lương Thanh Tùng
5. Ông Nguyễn Trọng Hiền
6. Ông Đậu Minh Lâm
7. Ông Lê Bá Thọ

**2. Kết quả biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội như sau:**

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 243 tờ phiếu (\*), đại diện cho 472.327.142 phiếu biểu quyết.

(\*): Tách thêm 01 tờ phiếu cho cổ đông mã GEX.000008 và 01 tờ phiếu cho cổ đông mã GEX.000035 (để phục vụ việc loại số phiếu không có quyền biểu quyết đối với Nội dung số 9 - Giao dịch với các bên có liên quan).

- Tổng số tờ phiếu không thu về (do Đại biểu không biểu quyết trực tuyến); 97 tờ phiếu, đại diện cho 2.895.219 phiếu biểu quyết.

ĐI  
ON  
PI  
EJ  
RU



- Tổng số tờ phiếu thu về: 146 tờ phiếu, đại diện cho 469.431.923 phiếu biểu quyết. Đây chính là tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp đối với các nội dung trong bảng dưới đây. Riêng nội dung số 9 - Giao dịch với các bên có liên quan, do có 08 cổ đông (dự họp hoặc ủy quyền dự họp) (chiếm 198.755.812 phiếu biểu quyết) không có quyền biểu quyết vì là cổ đông có lợi ích liên quan đến bên trong giao dịch nên sau khi loại phiếu theo quy định thì tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp đối với nội dung số 9 - Giao dịch với các bên có liên quan là 270.676.111 phiếu biểu quyết.

Kết quả bỏ phiếu như sau:

Ghi chú: Kết quả do phần mềm tổng hợp và tỷ lệ % để đến 04 số thập phân (do nhiều tỷ lệ lẻ không thể làm tròn đến 02 số thập phân).

STT	Nội dung thông qua	Tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp				
			Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022.	469.431.923	469.431.923	0	469.420.123	0	11.800
			100%	0%	99,9975%	0%	0,0025%
2	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022.	469.431.923	469.431.923	0	469.420.123	0	11.800
			100%	0%	99,9975%	0%	0,0025%
3	Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán.	469.431.923	469.431.923	0	469.419.723	0	12.200
			100%	0%	99,9974%	0%	0,0026%
4	Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2021 (bao gồm Báo cáo Tài chính riêng năm 2021 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán).	469.431.923	469.431.923	0	469.419.723	0	12.200
			100%	0%	99,9974%	0%	0,0026%
5	Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 và việc thay	469.431.923	469.431.923	0	469.418.123	4.100	9.700

	đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021		100%	0%	99,9971%	0,0009%	0,0021%
6	Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021	469.431.923	469.431.923	0	469.399.913	19.610	12.400
			100%	0%	99,9932%	0,0042%	0,0026%
7	Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2022	469.431.923	469.431.923	0	469.403.613	19.610	8.700
			100%	0%	99,9940%	0,0042%	0,0019%
8	Việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022	469.431.923	469.431.923	0	461.983.939	2.439.238	5.008.746
			100%	0%	98,4134%	0,5196%	1,0670%
9	Giao dịch với các bên có liên quan	270.676.111	270.676.111	0	252.369.442	18.297.951	8.718
			100%	0%	93,2367%	6,7601%	0,0032%
10	Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty	469.431.923	469.431.923	0	469.419.713	10	12.200
			100%	0%	99,9974%	0,0000%	0,0026%
11	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	469.431.923	469.431.923	0	469.418.113	10	13.800
			100%	0%	99,9971%	0,0000%	0,0029%
12	Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty	469.431.923	469.431.923	0	469.418.513	10	13.400
			100%	0%	99,9971%	0,0000%	0,0029%

11/11 11/11 11/11 11/11 11/11



13	Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	469.431.923	469.431.923	0	469.420.113	10	11.800
			100%	0%	99,9975%	0,0000%	0,0025%

Như vậy, với tỷ lệ biểu quyết tán thành tương ứng cho từng vấn đề như nêu trên, Đại hội đã thống nhất thông qua như sau:

- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022 với tỷ lệ 99,9975% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 với tỷ lệ 99,9975% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán với tỷ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2021 (bao gồm Báo cáo Tài chính riêng năm 2021 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán) với tỷ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 và việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 với tỷ lệ 99,9971% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021 với tỷ lệ 99,9932% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2022 với tỷ lệ 99,9940% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 với tỷ lệ 98,4134% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Giao dịch với các bên có liên quan với tỷ lệ 93,2367% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty với tỷ lệ 99,9974% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty với tỷ lệ 99,9971% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty với tỷ lệ 99,9971% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với tỷ lệ 99,9975% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

**IX. Thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022:**

Bà Đinh Thị Tình - thay mặt Đoàn Thư ký trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX. Đại hội biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản và Nghị quyết Đại hội bằng hình thức bỏ phiếu điện tử theo Điều lệ, Quy chế làm việc và hiệu lệnh của Chủ tọa.

Đến 11h56 ngày 12 tháng 05 năm 2022, có 251 Đại biểu dự họp, đại diện cho 472.356.250 phiếu biểu quyết, chiếm 55,4737% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX vẫn đủ điều kiện tiếp tục tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội như sau:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: 251 tờ phiếu, đại diện cho 472.356.250 phiếu biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không thu về (do Đại biểu không biểu quyết trực tuyến): 92 tờ phiếu, đại diện cho 4.836.425 phiếu biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu thu về: 159 tờ phiếu, đại diện cho 467.519.825 phiếu biểu quyết. Đây chính là tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp đối với các nội dung trong bảng dưới đây.

Kết quả bỏ phiếu như sau:

Ghi chú: Kết quả do phần mềm tổng hợp và tỷ lệ % để đến 04 số thập phân (do nhiều tỷ lệ lẻ không thể làm tròn đến 02 số thập phân).

STT	Nội dung thông qua	Tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp				
			Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	467.519.825	467.519.825	0	467.446.167	0	73.658
			100%	0%	99,9842%	0%	0,0158%
2	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	467.519.825	467.519.825	0	467.446.167	0	73.658
			100%	0%	99,9842%	0%	0,0158%



Như vậy, với tỷ lệ biểu quyết tán thành tương ứng cho từng vấn đề như nêu trên, Đại hội đã thống nhất thông qua như sau:

- Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với tỷ lệ 99,9842% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với tỷ lệ 99,9842% tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

**X. Ông Nguyễn Hoa Cường tuyên bố bế mạc Đại hội.**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX bế mạc vào hồi 12h05 ngày 12/05/2022.

**TM/ ĐOÀN THƯ KÝ**



**Đinh Thị Tình** \*



**Nguyễn Hoa Cường**

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA CỔ ĐÔNG THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX**

STT	Mã cổ đông	Tên Đại biểu	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần sở hữu	Mã cổ đông ủy quyền	Tên cổ đông ủy quyền	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần ủy quyền	Tổng số cổ phần đại diện của Đại biểu	Số phiếu biểu quyết tương ứng
1	GEX.048049			100					100	100
2	GEX.054422			18					18	18
3	GEX.040175			300					300	300
4	GEX.032963			300					300	300
5	GEX.047909			100					100	100
6	GEX.004130			11.887					11.887	11.887
7	GEX.003202			16.000					16.000	16.000
8	GEX.032011			600					600	600
9	GEX.005718			8.600					8.600	8.600
10	GEX.001214			42.000					42.000	42.000
11	GEX.031701			600					600	600
12	GEX.030519			700					700	700
13	GEX.001468			35.000					35.000	35.000
14	GEX.037920			400					400	400
15	GEX.017558			2.000					2.000	2.000
16	GEX.001441			35.180					35.180	35.180
17	GEX.008221			5.100					5.100	5.100
18	GEX.011634			3.500					3.500	3.500
19	GEX.027729			900					900	900
20	GEX.044834			200					200	200
21	GEX.013492			2.900					2.900	2.900
22	GEX.042820			200					200	200
23	GEX.029032			800					800	800
24	GEX.008550			5.000					5.000	5.000
25	GEX.018708			1.800					1.800	1.800
26	GEX.005780			8.500					8.500	8.500
27	GEX.001625			30.500					30.500	30.500
28	GEX.010385			4.000					4.000	4.000
29	GEX.000279			193.052					193.052	193.052
30	GEX.037346			400					400	400
31	GEX.042293			200					200	200
32	GEX.008694			5.000					5.000	5.000
33	GEX.011677			3.400					3.400	3.400
34	GEX.049622			100					100	100
35	GEX.001174			43.600					43.600	43.600
36	GEX.022605			1.100					1.100	1.100
37	GEX.000005			14.386.285					14.386.285	14.386.285
38	GEX.000009			9.989.885					9.989.885	9.989.885
39	GEX.000049			1.300.000					1.300.000	1.300.000
40	GEX.000032			2.214.000					2.214.000	2.214.000
41	GEX.004725			10.000					10.000	10.000
42	GEX.001889			27.200					27.200	27.200
43	GEX.000007			11.802.420					11.802.420	11.802.420
44	GEX.021506			1.300					1.300	1.300
45	GEX.000817			61.371					61.371	61.371

11/2/ 2023 09:50:10 AM



STT	Mã cổ đông	Tên Đại biểu	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần sở hữu	Mã cổ đông ủy quyền	Tên cổ đông ủy quyền	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần ủy quyền	Tổng số cổ phần đại diện của Đại biểu	Số phiếu bầu quyết tương ứng
46	GEX.050769			82					82	82
47	GEX.000325			158.500					158.500	158.500
48	GEX.050156			309.000					309.000	309.000
49	GEX.000542			96.700					96.700	96.700
50	GEX.000047			1.489.484					1.489.484	1.489.484
51	GEX.056509			1					1	1
52	GEX.000029			2.439.226					2.439.226	2.439.226
53	GEX.000112			518.351					518.351	518.351
54	GEX.055793			7					7	7
55	GEX.000053			1.181.732					1.181.732	1.181.732
56	GEX.056406			2					2	2
57	GEX.000239			207.940					207.940	207.940
58	GEX.055502			9					9	9
59	GEX.000116			468.120					468.120	468.120
60	GEX.000043			1.608.840					1.608.840	1.608.840
61	GEX.000016			4.899.564					4.899.564	4.899.564
62	GEX.003149			16.100					16.100	16.100
63	GEX.000001			192.275.993					192.275.993	192.275.993
64	GEX.000008			11.118.000					190.329.393	190.329.393
					GEX.000002			113.272.800		
					GEX.000003			26.159.999		
					GEX.000010			8.348.010		
					GEX.000017			4.370.350		
					GEX.000021			3.819.522		
					GEX.000033			2.101.284		
					GEX.000036			1.992.080		
					GEX.000044			1.600.000		
					GEX.000045			1.510.000		
					GEX.000055			1.120.094		
					GEX.000059			1.071.478		
					GEX.000061			975.415		
					GEX.000064			902.540		
					GEX.000067			849.700		
					GEX.000068			828.670		
					GEX.000070			808.009		

STT	Mã cổ đông	Tên Đại biểu	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần sở hữu	Mã cổ đông ủy quyền	Tên cổ đông ủy quyền	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần ủy quyền	Tổng số cổ phần đại diện của Đại biểu	Số phiếu biểu quyết tương ứng
					GEX.000071			806.995		
					GEX.000077			715.367		
					GEX.000103			570.000		
					GEX.000105			552.041		
					GEX.000115			480.000		
					GEX.000122			434.800		
					GEX.000131			393.056		
					GEX.000138			360.000		
					GEX.000144			342.000		
					GEX.000152			320.990		
					GEX.000158			303.083		
					GEX.000187			249.000		
					GEX.000188			245.603		
					GEX.000189			245.000		
					GEX.000208			228.000		
					GEX.000227			216.155		
					GEX.000240			207.454		
					GEX.000256			200.000		
					GEX.000267			200.000		
					GEX.000274			196.186		
					GEX.000278			193.693		
					GEX.000359			146.150		
					GEX.000390			135.305		
					GEX.000398			132.000		
					GEX.000465			110.050		
					GEX.000488			102.000		
					GEX.000498			100.041		
					GEX.000500			100.025		
					GEX.000537			98.388		
					GEX.000565			90.694		
					GEX.000567			90.470		
					GEX.000568			90.300		
					GEX.000588			88.211		
					GEX.000631			81.000		
					GEX.000773			65.095		
					GEX.000806			62.433		
					GEX.000828			60.074		
					GEX.000906			55.582		
					GEX.000947			52.320		
					GEX.001150			45.000		
					GEX.001480			34.880		
					GEX.001482			34.880		
					GEX.001531			33.010		
					GEX.001544			32.700		
					GEX.001621			30.522		
					GEX.001891			27.080		
					GEX.001999			25.115		
					GEX.002137			24.000		
					GEX.002553			20.000		
					GEX.003277			15.478		
					GEX.003800			13.005		



STT	Mã cổ đông	Tên Đại biểu	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần sở hữu	Mã cổ đông ủy quyền	Tên cổ đông ủy quyền	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần ủy quyền	Tổng số cổ phần đại diện của Đại biểu	Số phiếu bầu quyết tương ứng
					GEX.005690			8.720		
					GEX.005693			8.720		
					GEX.008908			5.000		
					GEX.014876			2.400		
					GEX.028218			900		
					GEX.052317			521		
65	GEX.000040			1.744.000				1.744.000	1.744.000	
66	GEX.000035			1.872.698	GEX.000108			550.000	2.422.698	2.422.698
67	GEX.001247			40.330				40.330	40.330	
68	GEX.000381			139.329				139.329	139.329	
69	GEX.000293			179.035				179.035	179.035	
70										
	GEX.000417			126.200				126.200	126.200	
71	GEX.046194			100				100	100	
72	GEX.021575			1.300				1.300	1.300	
73	GEX.014897			2.400				2.400	2.400	
74	GEX.017076			2.000				2.000	2.000	
75	GEX.000096			600.067				600.067	600.067	
76										
	GEX.000560			91.800				91.800	91.800	
77	GEX.003377			15.000				15.000	15.000	
78	GEX.000193			239.000				239.000	239.000	
79	GEX.001175			43.600				43.600	43.600	
80	GEX.025239			1.000				1.000	1.000	
81	GEX.028682			800				800	800	
82	GEX.046490			100				100	100	
83	GEX.009832			4.400				4.400	4.400	
84	GEX.000051			1.226.885				1.226.885	1.226.885	
85	GEX.001681			30.000				30.000	30.000	
86	GEX.001514			33.500				33.500	33.500	
87	GEX.003294			15.300				15.300	15.300	
88	GEX.022596			1.100				1.100	1.100	
89	GEX.000048			1.349.050				1.349.050	1.349.050	
90	GEX.000328			2.633.501				2.633.501	2.633.501	
91	GEX.000075			768.445				768.445	768.445	
92	GEX.046215			100				100	100	
93	GEX.038325			300				300	300	
94	GEX.004354			10.134				10.134	10.134	
95	GEX.021351			1.300				1.300	1.300	
96	GEX.045082			180				180	180	
97	GEX.007937			5.463				5.463	5.463	
98	GEX.000038			1.744.000				1.744.000	1.744.000	
99	GEX.000039			1.744.000				1.744.000	1.744.000	
100	GEX.053163			36				36	36	
101	GEX.029640			700				700	700	



STT	Mã cổ đông	Tên Đại biểu	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần sở hữu	Mã cổ đông ủy quyền	Tên cổ đông ủy quyền	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần ủy quyền	Số phiếu biểu quyết tương ứng
102	GEX.004019			12.045				12.045	12.045
103	GEX.008054			5.300				5.300	5.300
104	GEX.014663			2.500				2.500	2.500
105	GEX.001603			31.000				31.000	31.000
106	GEX.017980			2.000				2.000	2.000
107	GEX.001796			29.600				29.600	29.600
108	GEX.039135			300				300	300
109	GEX.000580			90.000				90.000	90.000
110	GEX.012860			3.000				3.000	3.000
111	GEX.003394			15.000				15.000	15.000
112	GEX.052769			45				45	45
113	GEX.001842			28.300				28.300	28.300
114	GEX.000559			92.000				92.000	92.000
115	GEX.054793			10				10	10
116	GEX.000879			59.000				59.000	59.000
117	GEX.004202			11.495				11.495	11.495
118	GEX.011153			3.700				3.700	3.700
119	GEX.023546			1.000				1.000	1.000
120	GEX.054079			21				21	21
121	GEX.007232			6.020				6.020	6.020
122	GEX.029538			700				700	700
123	GEX.001071			49.600				49.600	49.600
124	GEX.037931			400				400	400
125	GEX.000430			120.263				120.263	120.263
126	GEX.001104			47.000				47.000	47.000
127	GEX.000338			153.000				153.000	153.000
128	GEX.049323			100				100	100
129	GEX.048305			100				100	100
130	GEX.012864			3.000				3.000	3.000
131	GEX.021911			1.200				1.200	1.200
132	GEX.023604			1.000				1.000	1.000
133	GEX.014666			2.500				2.500	2.500
134	GEX.000065			900.000				900.000	900.000
135	GEX.021324			1.300				1.300	1.300
136	GEX.045213			137				137	137
137	GEX.048380			100				100	100
138	GEX.004108			12.000				12.000	12.000
139	GEX.003210			16.000				16.000	16.000
140	GEX.004452			10.500				10.500	10.500
141	GEX.022685			1.100				1.100	1.100
142	GEX.000473			108.700				108.700	108.700
143	GEX.000409			128.800				128.800	128.800
144	GEX.002468			20.050				20.050	20.050
145	GEX.017453			2.000				2.000	2.000
146	GEX.000547			94.811				94.811	94.811
147	GEX.006247			7.700				7.700	7.700
148	GEX.032391			506				506	506
149	GEX.000314			162.366				162.366	162.366
150	GEX.002983			17.600				17.600	17.600
151	GEX.004707			10.000				10.000	10.000
152	GEX.052803			44				44	44
153	GEX.039888			300				300	300
154	GEX.000799			63.189				63.189	63.189



STT	Mã cổ đông	Tên Đại biểu	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần sở hữu	Mã cổ đông ủy quyền	Tên cổ đông ủy quyền	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần ủy quyền	Số phiếu biểu quyết tương ứng
155	GEX.002768			19.700				19.700	1.000
156	GEX.025582			1.000				1.000	301
157	GEX.038201			301				550.929	2.500
158	GEX.000106			550.929				3.050	4.000
159	GEX.014355			2.500				3.800	10.840
160	GEX.012225			3.050				4.500	150.000
161	GEX.010634			4.000				30.030	600
162	GEX.011091			3.800				1.500	300
163	GEX.004392			10.840				9.800	20.600
164	GEX.009788			4.500				8.030	1.000
165	GEX.000345			150.000				12.067.430	43.055
166	GEX.001648			30.030				203.300	211.750
167	GEX.031582			600				40.000	10.000
168	GEX.020214			1.500				3.910	2.500
169	GEX.039265			300				3.500	545
170	GEX.005269			9.800				11.000	340.000
171	GEX.002397			20.600				400	400
172	GEX.005901			8.030				113.600	113.600
173	GEX.024681			1.000				2.000	2.000
174	GEX.000006			12.067.430				187	187
175	GEX.001186			43.055				32.770	700
176	GEX.000248			203.300				700	4.000
177	GEX.000233			211.750				4.000	4.000
178	GEX.001298			40.000				100.014	100.014
179	GEX.006640			10.000				1.000	1.000
180	GEX.010940			3.910				3.000	3.000
181	GEX.014367			2.500				400	400
182	GEX.011407			3.500				200	200
183	GEX.032219			545				19.600	19.600
184	GEX.004349			11.000				7.600	7.600
185	GEX.000146			340.000				73.880	73.880
186	GEX.037027			400				5.100	5.100
187	GEX.000453			113.600				18	18
188	GEX.017064			2.000				18.200	18.200
189	GEX.045028			187				25.500	25.500
190	GEX.001543			32.770				23.730	23.730
191	GEX.030440			700				42.000	42.000
192	GEX.010340			4.000					
193	GEX.000503			100.014					
194	GEX.025389			1.000					
195	GEX.012899			3.000					
196	GEX.036132			400					
197	GEX.041563			200					
198	GEX.002777			19.600					
199	GEX.006264			7.600					
200	GEX.000689			73.880					
201	GEX.008216			5.100					
202	GEX.054501			18					
203	GEX.002897			18.200					
204	GEX.001988			25.500					
205	GEX.002152			23.730					
206	GEX.001208			42.000					



STT	Mã cổ đông	Tên Đại biểu	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần sở hữu	Mã cổ đông ủy quyền	Tên cổ đông ủy quyền	Số giấy tờ pháp lý	Số cổ phần ủy quyền	Số phiếu bầu quyết tương ứng
207	GEX.003264			15.500				15.500	
208	GEX.012242			3.026				3.026	
209	GEX.000392			135.000				135.000	
210	GEX.042918			200				200	
211	GEX.022744			1.100				1.100	
212	GEX.033794			500				500	
213	GEX.009712			4.500				4.500	
214	GEX.019035			1.700				1.700	
215	GEX.000031			2.391.900				2.391.900	
216	GEX.006660			7.000				7.000	
217	GEX.029275			800				800	
218	GEX.034544			500				500	
219	GEX.019335			1.600				1.600	
220	GEX.014234			2.500				2.500	
221	GEX.020453			1.500				1.500	
222	GEX.039300			300				300	
223	GEX.042286			200				200	
224	GEX.000083			693.500				693.500	
225	GEX.009010			55.035				55.035	
226	GEX.028313			837				837	
227	GEX.012357			3.000				3.000	
228	GEX.013459			2.900				2.900	
229	GEX.017724			2.000				2.000	
230	GEX.000194			239.000				239.000	
231	GEX.006663			7.000				7.000	
232	GEX.002158			23.600				23.600	
233	GEX.000121			440.000				440.000	
234	GEX.000926			54.500				54.500	
235	GEX.010883			4.000				4.000	
236	GEX.005038			10.000				10.000	
237	GEX.043328			200				200	
238	GEX.000287			185.000				185.000	
239	GEX.024216			1.000				1.000	
240	GEX.048085			100				100	
241	GEX.012050			3.180				3.180	
242	GEX.041241			200				200	
243	GEX.044698			200				200	
244	GEX.056173			400				400	
245	GEX.003764			13.200				13.200	
246	GEX.018005			2.000				2.000	
247	GEX.018503			1.800				1.800	
248	GEX.055571			8				8	
249	GEX.030268			700				700	
250	GEX.017226			2.000				2.000	
251	GEX.005734			8.600				8.600	
<b>Tổng</b>									
<b>472.356.250 472.356.250</b>									

